

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày: 06-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Trần Thị Thu Huyền.

+ Ông Võ Văn Toàn.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Đăng Khoa - Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa:** Bà Thái Thị Phương Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến với điểm cầu trung tâm tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị đối với vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/HSST ngày 19 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

LÊ PHÚC L, sinh ngày 14 tháng 11 năm 1992, tại Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Nại Hiệp, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Phúc H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Khu phố 1, phường 1, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị và bà Dương Thị L, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn Nại Hiệp, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; vợ Bùi Thị S, sinh 1997; nơi cư trú: Thôn Nại Hiệp, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Đoàn Viết X, sinh năm 1958; nơi cư trú: Tiểu khu 6, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 28/4/2022, tổ công tác Công an thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị tiến hành kiểm tra hành chính tại nơi ở đối với căn nhà ông Đoàn Viết X, trú tại tiểu khu 6, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị hiện đang cho Lê Phúc L, sinh ngày 14 tháng 11 năm 1992, nơi cư trú thôn Nại Hiệp, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị thuê. Đến khoảng 17 giờ 15

phút cùng ngày, Lê Phúc L đã chủ động thú nhận hành vi cất dấu trái phép chất ma túy của mình và tự nguyện chỉ nơi cất dấu ma túy tổng hợp và giao nộp 118 viên nén, gồm 117 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh nên tổ công tác đã lập biên bản người phạm tội tự thú đối với Lê Phúc L và tạm giữ toàn bộ tang vật để điều tra.

Quá trình điều tra, Lê Phúc L khai nhận: Vào tối ngày 27/4/2022, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên L sử dụng điện thoại của mình liên lạc hỏi mua ma túy của một thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ ở thành phố Đông Hà để mua ma túy và sử dụng dần. L và người này thống nhất mua 120 viên ma túy tổng hợp với giá 2.500.000 đồng và người này mang ma túy đến nhà L. Đến khoảng 22 giờ ngày 27/4/2022, trong lúc L đang ở nhà thì có một thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ đeo khẩu trang điều khiển xe mô tô đến giao ma túy cho L, L trả tiền rồi nhận ma túy từ nam thanh niên này. Lấy được ma túy, L vào nhà và lấy 02 viên sử dụng, số ma túy còn lại L chia ra cất dấu để sử dụng dần. Đến khoảng 16 giờ ngày 28/4/2022, khi đang ở nhà thì tổ công tác Công an thị trấn Ái Tử tiến hành kiểm tra hành chính chỗ ở đối với L. Nhận thức được hành vi sai phạm nên khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, L tự nguyện chỉ nơi cất dấu ma túy tổng hợp và giao nộp 118 viên nén, gồm 117 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh. Cụ thể địa điểm cất dấu ma túy như sau: Tại vị trí bên trong cánh cửa bàn làm việc ở trong nhà, L cất dấu 02 đoạn ống nhựa màu đỏ, sọc trắng, kích thước ống thứ nhất (01x07) cm bên trong chứa 10 viên nén màu hồng; kích thước ống thứ hai (01x6,5)cm bên trong chứa 08 viên nén màu hồng; tại khu vực đất trống phía bên phải nhà hướng từ ngoài vào, L cất dấu dưới các vỏ bao xi măng 09 đoạn ống hút nhựa màu trắng, kích thước mỗi ống (01x07) cm, bên trong mỗi ống nhựa chứa 10 viên nén, gồm tổng cộng 90 viên nén, trong đó 89 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh; tại vị trí ống sắt kệ phơi quần áo trước cửa nhà, Long cất dấu 01 đoạn ống nhựa màu trắng, kích thước (01x07) cm, bên trong ống nhựa chứa 10 viên nén màu hồng.

Tại bản giám định số 456/KLGD ngày 04/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

- 117 viên nén màu hồng niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, M2, M3 gửi đến giám định có khối lượng 12,2439 gam, là ma túy loại Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- 01 viên nén màu xanh không có chất ma túy.

Cáo trạng số 19/CT-VKS-HS ngày 18/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố Lê Phúc L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Phúc L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Lê Phúc L từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/4/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 11,9948 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3 1928860 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an

tỉnh Quảng Trị và toàn bộ bao gói hoàn trả sau giám định; một chai nhựa trong suốt không có nhãn mác.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9S màu trắng, gắn thẻ sim số 0385951812 và số 0932502161 của bị cáo Lê Phúc Long.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 28/4/2022, tại nhà ông Đoàn Viết X ở tiểu khu 6, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (nơi bị cáo Lê Phúc L thuê trọ), tổ công tác Công an thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong lập biên bản phạm tội do tự thú và thu giữ 117 viên nén màu hồng của Lê Phúc L. Kết quả giám định 117 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 12,2439 gam. Như vậy, bị cáo Lê Phúc L có hành vi tàng trữ 12,2439 gam ma túy loại Methamphetamine mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

g)...Methamphetamine...có khối lượng từ 05 gam đến 30 gam.

Xét tính chất vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước và toàn dân bằng nhiều biện pháp tích cực phòng chống ma túy, nhưng vẫn không có xu hướng giảm mà phương thức phạm tội và thủ đoạn tinh vi hơn; chứng tỏ sự liều lĩnh, coi thường pháp luật của người phạm tội. Hành vi của bị cáo Long là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy của Nhà nước. Bị cáo Lê Phúc L là người đã trưởng thành, nhận thức được hậu quả do mình gây ra nhưng đã bất chấp quy định của pháp luật, bất chấp sự phản nộ của dư luận xã hội để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bất bình, tâm lý hoang mang lo lắng của người dân trong đời sống xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm mới đảm bảo tính trừng trị, giáo dục đối với các bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và đã tự thú về hành vi cất giữ trái phép chất ma túy vào ngày 28/4/2022 nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo”; “tự thú” quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, xét thấy cần xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt và cách ly bị cáo ra khỏi đời

sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[2] Về xử lý vật chứng:

- Đối với ma túy 11,9948 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói hoàn trả sau giám định được niêm phong và ký hiệu PS3 1928860 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; một chai nhựa trong suốt không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9s màu trắng gắn thẻ sim số 0385951812 và số 0932502161 mà bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[3] Đối với ông Nguyễn Viết X, là chủ nhà nơi L thuê trọ, bị cáo L cắt đầu số ma túy ông X không biết nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Quyết định tạm giam số 06/2022/HSST-QĐTG ngày 23/8/2022 đối với Lê Phúc L còn lại trên 45 ngày nên tiếp tục áp dụng quyết định tạm giam này đối với bị cáo Lê Phúc L.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Phúc L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: **LÊ PHÚC L: 06 (sáu) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/4/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 11,9948 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3 1928860 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và toàn bộ bao gói hoàn trả sau giám định; một chai nhựa trong suốt không có nhãn mác.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9S, màu trắng, gắn thẻ sim số 0385951812 và số 0932502161 của bị cáo Lê Phúc Long.

(Vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; đặc điểm của vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2022 giữa Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị và Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lê Phúc L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKS tỉnh Quảng Trị;
- VKS, CA huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Phước

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKS tỉnh Quảng Trị;
- VKS, CA huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, văn thư.

Phan Hồng Phước

